

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày tháng năm

V/v phân loại mặt hàng  
Nhôm nhập khẩu

Kính gửi: Công ty TNHH Aluminum New Star.  
(Lô A-14E-CN, KCN Bàu Bàng, thị Trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng,  
tỉnh Bình Dương)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2612/ANS-CV ngày 26/12/2024 của Công ty TNHH Aluminum New Star (Công ty) liên quan đến công văn số 6374/TCHQ-TXNK ngày 19/12/2024 của Tổng cục Hải quan trả lời vướng mắc phân loại mặt hàng khai báo “*Nhôm hợp kim mac 3103A/H18, chưa xử lý bề mặt, không bôi, không in, hình chữ nhật, (dài\*rộng\*dày) 850mm\*450mm\*125mm, nguyên liệu để sản xuất tấm hợp kim nhôm các loại, mới 100%*” thuộc tờ khai 10660689013/A12 ngày 27/09/2024 của Công ty đăng ký tại Chi cục HQ KCN Mỹ Phước – Cục Hải quan tỉnh Bình Dương. Về việc này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014 quy định về phân loại hàng hóa: “*Khi phân loại hàng hóa phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam*”;

- Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ Tài chính;

- Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

- Căn cứ nội dung nhóm **76.01** “*Nhôm chưa gia công*”

- Căn cứ nội dung nhóm **76.04** “*Nhôm ở dạng thanh, que và hình*”

- Căn cứ chú giải pháp lý 9 (a) Phần XV về Thanh và que, chú giải pháp lý 9 (b) Phần XV về Dạng hình

“*9. Theo mục đích của các Chương từ 74 đến 76 và 78 đến 81, các khái niệm sau đây có nghĩa:*

(a) *Thanh và que*

*Các sản phẩm được cán, ép đùn, kéo hoặc rèn, không ở dạng cuộn, có mặt cắt ngang đồng đều nhau dọc theo chiều dài, hình dạng mặt cắt là hình tròn, bầu dục, chữ nhật (kể cả hình vuông), tam giác đều hoặc đa giác đều lồi (kể cả "hình tròn phẳng" và "hình chữ nhật biến dạng", có hai cạnh đối diện là vòng cung lồi, hai cạnh kia thẳng, chiều dài bằng nhau và song song). Các sản phẩm*

có mặt cắt ngang là hình chữ nhật (kể cả hình vuông), tam giác hoặc đa giác có thể có góc được làm tròn dọc theo chiều dài. Chiều dày của các sản phẩm có mặt cắt ngang hình chữ nhật (kể cả "hình chữ nhật biến dạng") phải trên 1/10 chiều rộng. **Khái niệm này cũng áp dụng cho các sản phẩm được đúc hoặc thiêu kết có cùng hình dạng và kích thước đã được gia công thêm sau khi sản xuất (trừ cách cắt gọt đơn giản (simple trimming) hoặc cạo gỉ (de-scaling)), với điều kiện bằng cách đó chúng không mang đặc tính của các mặt hàng hoặc sản phẩm của các nhóm khác...**

(b) Dạng hình

Các sản phẩm được cán, ép đùn, kéo, rèn hoặc tạo hình, ở dạng cuộn hoặc không, mặt cắt ngang đều nhau dọc theo chiều dài, và khác với định nghĩa về thanh, que, dây, tấm, phiến, dải, lá mỏng, ống hoặc ống dẫn. **Khái niệm này cũng kể cả các sản phẩm được đúc hoặc thiêu kết, có cùng hình dạng, đã được gia công thêm sau khi sản xuất (trừ cách cắt gọt đơn giản (simple trimming) hoặc cạo gỉ (de-scaling)), với điều kiện là bằng cách đó chúng không mang đặc tính của các mặt hàng hoặc sản phẩm của nhóm khác."**

- Tham khảo chú giải chi tiết nhóm 76.01

"Nhóm này bao gồm **nhôm chưa gia công ở trạng thái lỏng, khối, thỏi, phiến, tấm dày, thanh phiôi kéo dây, hoặc các dạng tương tự thu được bằng việc đúc nhôm đã được điện phân hoặc hoặc bằng việc nấu chảy phế liệu hoặc mảnh vụn kim loại**. Những sản phẩm này thường được dùng để cán mỏng, rèn, kéo, ép, dập... hoặc dùng để nấu chảy và đúc tạo thành các sản phẩm đã được tạo hình.

...  
Nhóm này cũng bao gồm các **thanh đúc hoặc các thanh đã được thiêu kết...** (áp dụng chú giải nhóm 74.03 cho nhóm này với những sửa đổi phù hợp)...  
(The heading also covers certain cast or sintered bars, etc. (see the Explanatory Note to heading 74.03 which applies, mutatis mutandis, to this heading)."

- Tham khảo chú giải chi tiết nhóm 74.03 với những sửa đổi phù hợp cho nhóm 76.01

"...Nhóm này còn bao gồm dạng thỏi, thanh, que, được đúc và thiêu kết ... với điều kiện **chúng không được gia công sau khi sản xuất ngoài việc cắt sửa đơn giản hoặc cạo gỉ (loại bỏ phân hoặc bề mặt phía trên chứa phần lớn đồng oxit) hoặc bằng cách cạo, đục, nghiền,... để loại bỏ các khuyết tật đúc hoặc các khuyết tật khi đông rắn lại hoặc được gia công một mặt nhằm mục đích kiểm tra (kiểm tra chất lượng)...** (This heading further covers cast and sintered slabs, bars, rods and ingots, etc., provided they have not been worked after production **otherwise than by simple trimming or descaling (to remove the set or top surface consisting largely of cuprous oxide) or by shaving, chipping, grinding, etc., to eliminate setting or other casting defects or which have been machined on one surface for inspection purposes (quality control).**")

- Tham khảo chú giải nhóm 76.04, được dẫn chiếu tại nhóm 74.07 Đồng dạng thanh, que và dạng hình

"...Thanh và que thu được bằng cách đúc (bao gồm cả loại gọi là "Jets" và các thanh đúc liên tục) hoặc bằng thiêu kết thì xếp vào nhóm 74.03 với điều kiện

*chúng không được gia công sau khi chế tạo ngoại trừ cắt sửa đơn giản hoặc cạo gi. Tuy nhiên, nếu được gia công vượt quá trạng thái này thì chúng vẫn được phân loại ở nhóm này, miễn là chúng không có đặc tính của hàng hoá hoặc sản phẩm của các nhóm khác...”*

a. Về hồ sơ, tài liệu kèm theo các công văn số 0612/ANS-CVBSHS ngày 06/12/2024 và 01/ANS-ĐCX ngày 06/12/2024 của Công ty

Đối chiếu hồ sơ do Công ty cung cấp với các chú giải pháp lý, nội dung nhóm, chú giải chi tiết nêu trên thì ngoài thông tin về thành phần hàm lượng, kích thước, hình dạng tại Tài liệu kỹ thuật Product Quality Certificate thể hiện mã 3103A-P và thông tin về phương pháp sản xuất được ghi nhận tại Biên bản làm việc số 39/BB-LV ngày 15/10/2024, hồ sơ của Công ty chưa đầy đủ các thông tin như không có Tài liệu hoặc Chứng thư giám định về mức độ gia công, Lưu trình sản xuất của nhà sản xuất không có ký, mã hiệu chủng loại của hàng hóa để làm cơ sở đối chiếu với thông tin Công ty cung cấp...

Ngoài ra, quan điểm của Công ty xác định mặt hàng là Nhôm chưa gia công (*Unwrought aluminium*) thuộc nhóm 76.01, không thống nhất với các tài liệu kèm theo hồ sơ hải quan do Công ty cung cấp bao gồm Giấy chứng nhận xuất xứ C/O (Certificate of Origin) số E24MA283T6W30167 ngày 23/9/2024 đã được Hải quan Trung Quốc đóng dấu xác nhận và Vận đơn đường biển (Bill of Lading) số SITGNBCLX071396 ngày 23/9/2024 đều thể hiện tên hàng là Nhôm ở dạng tấm *Aluminum Sheet* thuộc nhóm 76.06, Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice) số NEWS-2475 ngày 18/9/2024 thể hiện tên hàng *Aluminum Sheet*.

Do thông tin tại hồ sơ, tài liệu chưa đầy đủ và thống nhất, Tổng cục Hải quan không đủ cơ sở kết luận bản chất mặt hàng thực tế nhập khẩu để phân loại hàng hóa và xác định mặt hàng có hay không thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo Quyết định số 74/QĐ-BCT ngày 16 ngày 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

b. *Hướng dẫn xử lý vụ việc của Công ty*

Để đảm bảo tính khách quan và thực hiện theo đúng quy định, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 6347/TCHQ-TXNK ngày 19/12/2024 giao Cục Hải quan tỉnh Bình Dương chủ trì, căn cứ hồ sơ, kết quả giám định mẫu hàng thực tế, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu có liên quan để xác định hàng hóa thực nhập, cấu tạo, thành phần, phương pháp sản xuất, mức độ gia công..., trên cơ sở đó xác định mã số chính xác của mặt hàng theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Âu Anh Tuấn (để báo cáo);
- Cục Hải quan tỉnh Bình Dương (để thực hiện);
- Lưu: VT, TXNK-PL (3b).

**TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Đào Thu Hương**